|  |  |
| --- | --- |
| Viettel-Master-Vietnamese-Logo-2COL-Spot-01 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  --------🖎🕮✍-------- |
|  | *TPHCM ,tháng năm 2024* |

**PHIẾU YÊU CẦU CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP**

* **Loại yêu cầu:** Cấp mới Gia hạn/mua thêm
* **Dịch vụ:** Viettel-CA Hóa đơn điện tử vBHXH vContract
* **Đối tượng khách hàng:** Tổ chức  Cá nhân  Hộ Kinh Doanh

*\*\* Phiếu yêu cầu này có giá trị tương đương như hợp đồng cung cấp dịch vụ kí kết giữa 02 bên.*

**I. THÔNG TIN BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (Gọi tắt là Khách hàng):**

Tên cơ quan/tổ chức/cá nhân\*:

Trực thuộc: …

Địa chỉ\*:

Số điện thoại: ………………………… Email giao dịch chính thức\*:

Mã số thuế (*Tổ chức*)\*:

Giấy phép ĐKKD/QĐ thành lập/CMND số\*: Nơi Nơi cấp\*: Sở KHĐT Cấp ngày\*:

Người đại diện (*Tổ chức*)\*: Chức vụ:

CMND của người đại diện\*: Nơi cấp\*: cấp ngày\*:

*\*\* Trường hợp tổ chức giao cho từ 2 cá nhân sử dụng trở lên cần bổ sung Danh sách cá nhân cấp chứng thư số trong tổ chức theo biểu mẫu đính kèm.*

**II. THÔNG TIN BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ (Gọi tắt là Viettel):**

**VIETTEL THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - CHI NHÁNH TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI**

Địa chỉ: 285 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 12, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh

Số tài khoản: 0514100062201 Mở tại: Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) - Chi nhánh Điện Biên Phủ - Thành phố Hà Nội

Đơn vị thụ hưởng: **Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội**

Mã số thuế: 0100109106-122

Giấy phép ĐKKD/QĐ thành lập số: 0100109106-122 do SKHĐT cấp ngày: 22/06/2010

Người đại diện: **NGUYỄN HUY TÂN** Chức vụ: **Giám đốc**

*(Theo ủy quyền số 470/GUQ-CNVTQĐ Ngày 27/1/2022 về việc Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội ủy quyền cho Giám đốc Viettel Hà Nội/Thành phố Hồ Chí Minh)*

Khách hàng đã đọc, hiểu, đồng ý, không yêu cầu sửa đổi, bổ sung và cam kết thực hiện đúng **Điều khoản sử dụng dịch vụ** được công bố tại các website: <http://viettel-ca.vn>, <https://sinvoice.viettel.vn> và https://hopdongdientu.viettel.vn của Viettel. Khách hàng quyết định đăng ký sử dụng các dịch vụ giải pháp doanh nghiệp với các thông tin thuê bao như sau:

**III**. **THÔNG TIN YÊU CẦU CẤP DỊCH VỤ CHỨNG THƯ SỐ VIETTEL-CA**

1. **Thiết bị sử dụng dịch vụ:**  USB Token  Sim CA  HSM/Server  CACloud

**Số điện thoại sử dụng Chứng thư số (***Trường hợp sử dụng Sim CA***):**

Khách hàng yêu cầu Viettel tạo cặp khóa cho cho Khách hàng. Trong trường hợp này, Viettel đảm bảo chuyển giao/lưu trữ khóa bí mật đến Khách hàng một cách an toàn.

Khách hàng tự tạo cặp khóa. Trong trường hợp này, Khách hàng xác nhận đã đọc, hiểu và cam kết tuân thủ, thực hiện đúng các tiêu chuẩn quy định về việc tạo ra và lữu trữ cặp khóa. Khách hàng chịu trách nhiệm bồi thường cho Viettel nếu không tuân thủ các tiêu chuẩn quy định về việc tạo ra và lữu trữ cặp khóa và gây thiệt hại cho Viettel.

1. **Thời hạn sử dụng:**

**Tổng số tháng sử dụng:** 12 tháng (bằng chữ: Mười hai tháng)

Trong đó bao gồm: Số tháng sử dụng theo gói cước: ….. tháng.

Số tháng bổ sung:                  ……… tháng.

Số tháng cộng dồn thời gian: …... tháng (nếu có).

*Thời điểm bắt đầu sử dụng dịch vụ được tính từ ngày hai bên ký kết Biên bản xác nhận thông tin Chứng thư số Viettel-CA*

1. **Thông tin người nhận bàn giao**

Họ và tên\*: Trần Thị Tường Vy Chức vụ\*: Kế toán

Số CMND/Hộ chiếu\*: 301541860 Ngày cấp\*: 31/08/2020 Nơi cấp\*: Ca Long An

\*\**Khách hàng đồng ý ủy quyền cho Ông/bà có tên nêu trên tiếp nhận bàn giao dịch vụ và xác nhận thông tin chứng thư số.*

**IV**. **THÔNG TIN YÊU CẦU CẤP DỊCH VỤ HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ**

**Loại hóa đơn khách hàng lựa chọn:**

Tem điện tử, vé điện tử, thẻ điện tử, phiếu thu điện tử;

Biên lai điện tử;

Chứng từ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân điện tử;

Hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền;

Các loại hóa đơn, chứng từ điện tử khác.

**Số lượng hóa đơn: …..**

*Ghi chú: Số lượng hóa đơn đăng ký theo gói cước*

**Email nhận bàn giao**: …….

**V**. **THÔNG TIN YÊU CẦU CUNG CẤP DỊCH VỤ VBHXH:**

1. **Thông tin đăng ký kê khai BHXH điện tử**

|  |  |
| --- | --- |
| Thông tin mã đơn vị\*: |  |
| Tên cơ quan quản lý bảo hiểm xã hội tỉnh/TP\*: |  |
| Tên cơ quan quản lý bảo hiểm xã hội quận/huyện\*: |  |
| Email nhận bàn giao tài khoản\*: |  |
| Email nhận thông báo từ BHXH\*: |  |
| Loại hình kinh doanh\*: |  |

*Khách hàng cung cấp cho Viettel thông tin địa chỉ email chính xác để nhận thông báo từ BHXH, đảm bảo có chữ ký số hợp lệ dùng để ký các văn bản theo quy định của luật BHXH và các quy định pháp luật có liên quan khác.*

1. **Thời hạn sử dụng: (Bao gồm chương trình bổ sung nếu có)**

Số lượng người lao động theo gói cước đăng ký: ………….. lao động

Tổng số tháng sử dụng: …… tháng (bằng chữ:……………………………………..………tháng)

Trong đó: Số tháng sử dụng theo gói cước: ..….. tháng (bằng chữ:…………………..…….tháng)

   Số tháng bổ sung: …..…. tháng (bằng chữ:……………………………………...tháng)

*\*\* Ngày bắt đầu sử dụng sản phẩm tính từ ngày khách hàng được cấp tài khoản sản phẩm gửi qua tài khoản email của khách hàng đã đăng ký.*

**VI. THÔNG TIN YÊU CẦU CẤP DỊCH VỤ VCONTRACT:**

**Số lượng hợp đồng:**…………………………………………………………………………………………

**Email nhận bàn giao**: ……………………………………………………………………………

**VII. PHÍ THANH TOÁN:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Khoản mục** | **ĐVT** | **Số lượng** | **Đơn giá** | **Thành tiền** | **Tiền thuế GTGT** | **Cộng** | **Ghi chú** |
| 1 | Gói cước Chứng thư số Viettel-CA | **Năm** |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Thiết bị (nếu có ngoài gói cước) |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 | Phí gói hóa đơn điện tử |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 | Gói dịch vụ vBHXH |  |  |  |  |  |  |  |
| 5 | Phí gói hợp đồng |  |  |  |  |  |  |  |
| 6 | Phí gói hsm |  |  |  |  |  |  |  |
| 7 | Phí khởi tạo |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng tiền:** | | | | |  |  |  |  |
| **Tổng cộng tiền thanh toán** | | | | | | |

*Bằng chữ:*

Bằng việc ký tên trên phiếu đăng ký này, chúng tôi xác nhận các thông tin đăng ký chứng thư số là đúng và cam kết chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin này.

Viettel sẽ bàn giao tài khoản dịch vụ Hóa đơn điện tử Sinvoice, vBHXH, Hợp đồng điện tử vContract cho Khách hàng qua Email mà Khách hàng đã đăng ký trong thời gian không quá 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Khách hàng hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho Viettel, trừ trường hợp hai bên có thỏa thuận khác.

Phiếu yêu cầu này được lập thành 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN VIETTEL**  *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* | **ĐẠI LÝ/NHÂN VIÊN BÁN HÀNG**  *(Ký, ghi rõ họ tên,đóng dấu nếu có)* | **ĐẠI DIỆN KHÁCH HÀNG**  *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |



****

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*…….. ,Ngày tháng năm*

**BIÊN BẢN**

**XÁC NHẬN SỰ ĐỒNG Ý ĐỐI VỚI MỤC ĐÍCH XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN**

Bằng việc đánh dấu vào các ô đồng ý trong bảng dưới đây, Khách hàng

Xác nhận đồng ý cho Viettel Xử lý dữ liệu cá nhân cho các mục đích như sau:

| **STT** | **MỤC ĐÍCH XỬ LÝ** | **ĐỒNG Ý** |
| --- | --- | --- |
| 1 | Mục đích cung cấp Sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cho Khách hàng theo Hợp đồng và thực hiện quyền, nghĩa vụ của Viettel theo quy định pháp luật  *(Theo Khoản 1 Điều 3 quy định tại Văn bản chấp thuận về xử lý và bảo vệ dữ liệu cá nhân)* | 🗹 |
| 2 | Mục đích hỗ trợ Khách hàng khi mua, sử dụng Sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ do Viettel cung cấp theo hợp đồng và quy định pháp luật *(Theo khoản 2 Điều 3 quy định tại Văn bản chấp thuận về xử lý và bảo vệ dữ liệu cá nhân)* | 🗹 |
| 3 | Mục đích nâng cao chất lượng Sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ mà Viettel cung cấp cho Khách hàng *(Theo khoản 3 Điều 3 quy định tại Văn bản chấp thuận về xử lý và bảo vệ dữ liệu cá nhân)* | 🗹 |
| 4 | Kinh doanh dịch vụ tiếp thị, quảng cáo, giới thiệu sản phẩm phù hợp với nhu cầu của Khách hàng hoặc Viettel cho rằng Khách hàng quan tâm  *(Theo khoản 4 Điều 3 quy định tại Văn bản chấp thuận về xử lý và bảo vệ dữ liệu cá nhân)* | 🞏 |
| 5 | Kinh doanh dịch vụ nghiên cứu thị trường, thăm dò dư luận, môi giới  *(Theo khoản 5 Điều 3 quy định tại Văn bản chấp thuận về xử lý và bảo vệ dữ liệu cá nhân)* | 🞏 |
| 6 | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại *(Theo khoản 6 Điều 3 quy định tại Văn bản chấp thuận về xử lý và bảo vệ dữ liệu cá nhân)* | 🞏 |

*(Link tra cứu Văn bản chấp thuận về xử lý và bảo vệ dữ liệu cá**nhân:* ***https//viettel.vn/VanbanchapthuanxulyvabaoveDLCN****)*

**LƯU Ý CỦA VIETTEL:**

Quý Khách có quyền lựa chọn một, một số hoặc toàn bộ các mục đích xử lý dữ liệu cá nhân của mình đã liệt kê phía trên. Tuy nhiên, do tính chất của Sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, chúng tôi đặc biệt lưu ý rằng việc Quý khách đồng ý với các mục đích theo khoản 1, 2, 3 Điều 3 Văn Bản này là điều kiện bắt buộc để Viettel có thể cung cấp Sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ theo Hợp đồng, đảm bảo chất lượng và trải nghiệm sử dụng dịch vụ của Quý khách.

Đối với các mục đích theo khoản 4, 5, 6 Điều 3 Văn Bản này, chúng tôi chỉ thực hiện xử lý dữ liệu khi có sự đồng ý bằng tích chọn của Quý khách. Trường hợp Quý khách đã đồng ý cho chúng tôi Xử lý dữ liệu mà thay đổi ý định và/hoặc muốn từ chối nhận thông tin tiếp thị, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo và khuyến mại, Quý khách có thể cho chúng tôi biết bất kỳ lúc nào bằng việc gửi yêu cầu cho chúng tôi theo các phương thức theo quy định tại khoản 13 Điều 10 Văn Bản này.

Ngoại trừ các mục đích xử lý dữ liệu nêu trên, nếu cần xử lý dữ liệu cá nhân của Quý khách cho bất kỳ mục đích nào khác, chúng tôi sẽ thông báo cho Quý khách và chỉ tiến hành xử lý dữ liệu cá nhân phù hợp với sự đồng ý của Quý khách.

|  |
| --- |
| **ĐẠI DIỆN KHÁCH HÀNG**  *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |